

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HSST.

Ngày: 04-6-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Ông Trần Văn Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký TAND huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ: Bà Trần Minh Quế –
Kiểm sát viên.

Ngày 04-6-2019, tại trụ sở TAND huyện Đất Đỏ xét xử vụ án hình sự thụ lý
số 21/2019/HSST ngày 17-4-2019 đối với bị cáo:

Lê Văn H (T) - sinh ngày 21-8-2000.

Trú tại: ấp T, xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: cộng tác viên công ty bảo hiểm nhân thọ; Văn hóa: 9/12.

Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Thùy T.

Tiền án - Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15-11-2018 - có mặt tại phiên tòa.

- Các bị hại:

+ bà Trần Thị H – sinh năm 1951 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ bà Lư Thị Thanh T – sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ bà Bùi Thị T – sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ bà Huỳnh Thị T – sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ bà Huỳnh Thị Kim T – sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ bà Nguyễn Thị Mỹ L – sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ ông Nguyễn Thế K - sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ ông Lê Văn H – sinh năm 1976 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 13/11/2018 Lê Văn H điều khiển xe máy hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72F1- 083.50 từ Tp. Hồ Chí Minh đến huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT với mục đích cướp giật tài sản. Khi đến vòng xoay phía trước UBND huyện Đất Đỏ thuộc khu phố Hiệp Hòa, TT. Đất Đỏ, H phát hiện bà Trần Thị H đang điều khiển xe máy hiệu Wave biển số 72K9- 1746 cùng chiều, túi áo bên phải có 01 ví nữ nên H cho xe mình áp sát bên phải xe của bà H và giật ví của bà H rồi tăng ga bỏ chạy. Khi đến TT. Long Điền, H dừng lại kiểm tra phát hiện bên trong ví có 4.950.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân, H lấy tiền và ném ví cùng giấy tờ tùy thân của bà H sau đó điều khiển xe máy lên Tp. HCM.

Số tiền chiếm đoạt được H đưa 4.200.000 đồng cho Nguyễn Thị Mỹ L giữ giúp; số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân và giữ trong người 700.000 đồng.

Cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ tạm giữ khẩn cấp đối với Lê Văn H và thu giữ của H 01 xe máy hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72X1- 4153, số tiền 700.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 4.200.000 đồng.

Tại cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ, H khai nhận hành vi phạm tội như trên, ngoài ra H còn khai nhận thực hiện các vụ cướp giật tài sản khác cụ thể như sau:

- Khoảng 08 giờ ngày 18/10/2018, H điều khiển xe máy loại Sirius biển số 72X1- 4153 đi tìm tài sản cướp giật. Khi đi đến trước quán ăn 3979 thuộc khu phố Tường Thành, TT. Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, H phát hiện bà Bùi Thị T đang điều khiển xe máy cùng chiều, túi áo bên trái có tiền, H tăng ga áp sát bên trái bà T giật số tiền 1.370.000 đồng từ túi của bà T rồi tăng ga chạy thoát.

- Khoảng 13 giờ ngày 27/10/2018 H điều khiển xe máy hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72F1- 083.50 theo hướng từ TT. Đất Đỏ đi xã Phước Hội tìm người sơ hở tài sản để cướp giật. Khi đi đến đoạn đường gần cầu cây me thuộc xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, H phát hiện bà Nguyễn Thị H đang đi xe máy cùng chiều phía trước, H tăng ga áp sát bên trái bà H dùng tay trái giật từ túi bên phải của bà H 123 tờ vé số loại 10.000 đồng đài Tp. Hồ Chí Minh và Bình Dương xổ ngày 27/10/2018 rồi tăng ga bỏ chạy theo hướng đi huyện Long Điền, đến bãi đất trống H đã vứt bỏ những tờ vé số đã cướp giật được.

- Vào khoảng 13 giờ ngày 28/10/2018 H điều khiển xe máy Sirius biển số 72X1- 4153 đi qua con hẻm thuộc khu phố Hiệp Hòa, TT. Đất Đỏ, khi đi đến phía trước nhà ở xã hội khu phố Hiệp Hòa, H phát hiện bà Huỳnh Thị Kim T đi xe máy phía trước cùng chiều, H tăng ga áp sát bên phải dùng tay trái móc túi áo bên phải của bà T lấy 50.000 đồng rồi tăng ga chạy thoát.

- Vào khoảng 14 giờ ngày đầu tháng 11/2018 H điều khiển xe máy hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72F1- 083.50 tìm người sơ hở tài sản để chiếm đoạt. Khi đi đến con hẻm thuộc khu phố Thanh Tân, TT. Đất Đỏ, H phát hiện bà Lư Thị Thanh T đang điều khiển xe máy cùng chiều phía trước, H tăng ga áp sát bên phải của bà T rồi dùng tay trái móc túi bên phải của bà T số tiền 6.800.000 đồng rồi tăng ga bỏ chạy, khi chạy H làm rớt tiền 02 lần không rõ là bao nhiêu, về đến Tp. HCM H kiểm tra còn 900.000 đồng.

- Khoảng 15 giờ ngày 04/11/2018 H điều khiển xe máy hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72F1- 083.50 di chuyển trên tuyến đường nông thôn thuộc ấp Mỹ An, xã Long Mỹ, huyện Đất Đỏ thì phát hiện bà Huỳnh Thị T đang đi xe đạp cùng chiều phía trước, H tăng ga áp sát bên phải bà T và dùng tay trái móc từ trong túi bên phải của bà T số tiền 2.500.000 đồng rồi tăng ga chạy thoát.

Ngoài ra, khoảng 14 giờ ngày giữa tháng 10/2018 H điều khiển xe máy Sirius biển số 72X1- 4153 di chuyển trên con đường phía sau trường THCS Đất

Đỗ thuộc khu phố Hòa Hội, TT. Đất Đỏ thì phát hiện người phụ nữ chạy xe cùng chiều, H tới áp sát cướp giật 01 điện thoại di động không rõ chủng loại và số tiền 90.000 đồng sau đó H vứt điện thoại lại rồi tăng ga chạy thoát. Hiện cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ truy tìm người bị hại nhưng chưa xác định được.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐGTS – HĐĐG ngày 07/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đất Đỏ kết luận: 123 tờ vé số của đài Tp. Hồ Chí Minh và Bình Phước ngày 27/10/2018 trị giá 1.230.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe máy biển số 72F1- 083.50, H mượn của ông Nguyễn Thế K, khi mượn H nói đi làm, ông K không biết H sử dụng để phạm tội. Sau khi phạm tội, H đã trả lại cho K nên cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ không thu giữ.

+ Xe máy Sirius biển số 72X1- 4153 do ông Lê Văn H là chủ sở hữu. Ông H không biết H mượn xe để phạm tội nên cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ đã trả lại cho ông H.

Đối với 123 tờ vé số và 01 ví, H đã vứt bỏ, cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cơ quan CSĐT công an huyện Đất Đỏ trả lại cho bà Trần Thị H số tiền 4.900.000 đồng.

Số tiền H cướp giật của Bùi Thị T, Huỳnh Thị Kim T, Lư Thị Thanh T, Huỳnh Thị T và người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch, H đã tiêu xài hết nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn H là cha ruột của H bồi cho bà Bùi Thị T số tiền 1.370.000 đồng; bồi thường cho bà Lư Thị Thanh T số tiền 5.900.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 1.230.000 đồng; bồi thường cho bà Huỳnh Thị T số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền nói trên, bà T, bà T, bà H và bà T không có yêu cầu gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Văn H.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ L không biết Lê Văn H có hành vi phạm tội nên nhận giữ dùm tiền; ông Lê Văn H và Nguyễn Thế K không biết H mượn xe để thực hiện tội phạm nên Công an huyện Đất Đỏ không xử lý.

Bản cáo trạng số 24/KSĐT ngày 16-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố b/c Lê Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 02 điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn H cấu thành tội Cướp giật tài

sản và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 02 Điều 171; điểm b, r, s khoản 01, khoản 02 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt b/c H với mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Còn bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho b/c mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và làm người công dân tốt. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Qua lời khai nhận của b/c H tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: ngày 13/11/2018 Lê Văn H điều khiển xe máy hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72F1- 083.50 đến khu vực thị trấn Đất Đỏ phát hiện bà H chạy xe máy cùng chiều phía trước nên H áp sát bên phải bà H rồi dùng tay giật ví tiền của bà H chạy thoát, đến ngày 15-11-2018 H bị bắt giữ. Trong quá trình điều tra H khai nhận từ ngày 18-10-2018 đến ngày 04-11-2018 cũng với thủ đoạn nêu trên H đã 05 lần thực hiện hành vi giật tài sản của người khác với mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân.

Vì vậy, VKSND huyện Đất Đỏ truy tố b/c H về tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung là Dùng thủ đoạn nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 02 Điều 171 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của b/c H là rất nghiêm trọng, vì đã xem thường pháp luật xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. B/c là người có nhận thức, có sức khỏe nhưng lười lao động và thích hưởng thụ trên công sức của người khác nên b/c phải chịu mức án thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, b/c có tình tiết tăng nặng là nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội theo điểm g khoản 01 Điều 52 BLHS; b/c có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu; thật thà khai báo ăn năn hối cải; tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; bồi thường khắc phục hậu quả và các bị hại xin giảm

nhẹ hình phạt theo điểm b, r, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 BLSH, nghĩ nên căn cứ vào các tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho b/c khi lượng hình.

[4] Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho b/c.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Lê Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[2] Áp dụng điểm d khoản 02 Điều 171; điểm g khoản 01 Điều 52; điểm b, r, s khoản 01, khoản 02 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Phạt b/c Lê Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15-11-2018.

[3] Án phí: bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo (đối với người vắng mặt thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu TAND tỉnh BRVT xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT.
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT.
- Công an h Đất Đỏ.
- VKSND h Đất Đỏ.
- Bị cáo + đương sự.
- Lưu V phòng.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ.**

(Đã ký)

Lê Quý Cường.